

PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG GẮN VỚI XÂY DỰNG, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CỦA CỘNG ĐỒNG CƯ DÂN¹

PGS.TS. Phạm Văn Lợi
Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển
TS. Hồ Trung Thành
Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
Email: ploivme@gmail.com

Tóm tắt: Du lịch cộng đồng là loại hình du lịch xuất hiện ở Việt Nam chưa lâu nhưng đã có những bước phát triển đáng ghi nhận. Đến nay đã có nhiều nghiên cứu đề cập tới loại hình du lịch này, song còn ít công trình cụ thể về quan hệ giữa phát triển du lịch cộng đồng với xây dựng đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân. Từ nguồn tư liệu thu được tại một số điểm/bản/ấp du lịch cộng đồng ở Tây Bắc, Tây Nam Bộ và một số công trình nghiên cứu đã công bố, bài viết này tập trung phân tích vai trò của phát triển du lịch cộng đồng đối với việc xây dựng, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; đồng thời, chỉ ra những thách thức mà các điểm/bản/ấp/làng du lịch cộng đồng gặp phải trong việc tổ chức, quản lý đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân hiện nay, góp phần giải quyết mục tiêu phát triển ổn định du lịch cộng đồng ở nước ta.

Từ khóa: Du lịch cộng đồng, đời sống vật chất và tinh thần, cộng đồng cư dân.

Abstract: Community tourism is a type of tourism that has appeared in Vietnam not long ago but has had remarkable developments. Up to now, there have been many studies mentioning this type of tourism, but there are few specific works on the relationship between community tourism development and building the material and spiritual life of the community. From the source of documents collected at some community tourism sites/villages/hamlets in the Northwest and Southwest and some published research works, this article focuses on analyzing the role of community tourism development in building and improving the material and spiritual life of the people. At the same time, it points out the challenges that community tourism sites/villages/hamlets/villages face in organizing and managing the material and spiritual life of the community today, contributing to solving the goal of stable development of community tourism in our country.

Keyword: Community tourism, material and spiritual life, community residents.

Ngày nhận bài: 12/7/2024; ngày gửi phản biện: 25/10/2024; ngày duyệt đăng: 29/11/2024.

¹ Bài viết là kết quả nghiên cứu của Đề tài khoa học cấp Bộ (2023-2024): “Phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới”, do TS. Hồ Trung Thành làm Chủ nhiệm, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam chủ trì.

Đặt vấn đề

“Du lịch cộng đồng (DLCĐ) là loại hình du lịch được phát triển trên cơ sở các giá trị văn hóa của cộng đồng, do cộng đồng dân cư quản lý, tổ chức khai thác và hưởng lợi” (Quốc hội, 2017). Bản Lác (xã Chiềng Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình) được coi là nơi du lịch cộng đồng xuất hiện đầu tiên ở nước ta, vào khoảng giữa những năm 1990 (Trần Hữu Sơn, 2015, tr. 515). Từ đầu những năm 2000 cho đến nay, đã có nhiều điểm/bản/ấp/làng DLCĐ hình thành và phát triển ở khắp các khu vực, tỉnh thành trong cả nước, trong đó tập trung nhiều nhất ở vùng Tây Bắc và Đông Bắc (Phạm Văn Lợi, 2021). Đến nay, DLCĐ đã và đang có nhiều tác động tới đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân, từ điện mạo làng/bản, nhà cửa, ăn uống, đồ dùng gia đình,... đến phương tiện vận chuyển, phong tục tập quán, lễ hội, diễn xướng văn hóa, nghệ thuật.

Đã có nhiều nghiên cứu đề cập đến DLCĐ và quá trình phát triển loại hình du lịch này ở nước ta, cụ thể như ấn phẩm của các tác giả: Võ Quế (2006); Đặng Hoàng Giang (2011); Bùi Thị Hải Yến chủ biên (2012); Vũ Văn Cường (2014); Trần Thị Thủy (2020); Hồ Trung Thành (2020);... Bên cạnh đó, còn có một số nghiên cứu đề cập tới phát triển DLCĐ gắn với chuyển đổi sinh kế của cư dân (Phạm Hồng Long, Nguyễn Thị Thanh Kiều, 2019), gắn với xây dựng môi trường văn hóa và phát triển bền vững (Vũ Nam chủ nhiệm, 2022), gắn với xây dựng nông thôn mới (Đặng Thị Bích Huệ và cộng sự, 2017; Nguyễn Huy Phòng, 2019),... Tuy vậy, vẫn thiếu vắng những nghiên cứu về phát triển DLCĐ gắn với xây dựng đời sống vật chất và tinh thần cho cộng đồng cư dân. Từ nguồn tư liệu thu được tại một số điểm/bản/ấp/làng DLCĐ ở Tây Bắc, Tây Nam Bộ, bài viết này đề cập tới vai trò của việc phát triển DLCĐ gắn với xây dựng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân, đồng thời chỉ ra một số thách thức gặp phải trong tổ chức, quản lý đời sống vật chất và tinh thần của người dân tại các điểm/ bản/ ấp/ làng DLCĐ, góp phần đảm bảo mục tiêu phát triển ổn định DLCĐ ở nước ta.

1. Du lịch cộng đồng với vai trò nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân

Về bản chất, DLCĐ là hình thức khách du lịch sẽ ăn, uống, ngủ, nghỉ tại các gia đình cư dân; thăm quan nơi cư trú, trải nghiệm các hoạt động kinh tế, sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật..., của người dân. Vì vậy, muốn phát triển DLCĐ thì cộng đồng cư dân phải chỉnh trang, nâng cấp hoặc ít nhất đảm bảo chất lượng về hình thức các con đường làng ngõ xóm, nhà cửa, đồ ăn, thức uống, đồ mặc, đồ gia dụng, phương tiện vận chuyển, đi lại...; duy trì các phong tục, tập quán, lễ hội, các hoạt động kinh tế, sinh hoạt văn hóa, nghệ thuật để thu hút và phục vụ khách du lịch. Do đó, phát triển DLCĐ có tác động tích cực đến đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng, góp phần nâng cao cuộc sống của người dân. Thời gian và mức độ tham gia làm DLCĐ quyết định mức độ ảnh hưởng của DLCĐ đến đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân. Thực tế cho thấy, thời gian tham gia DLCĐ càng lâu với mức độ phát triển

DLCĐ càng lớn thì vai trò của loại hình du lịch này trong việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân sẽ càng mạnh và ngược lại. Điều này thể hiện khá rõ ở các điểm/bản/ấp/làng DLCĐ đã được tác giả tới nghiên cứu, khảo sát trong thời gian vừa qua.

Bản Lác của người Thái ở huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình là điểm/bản DLCĐ phát triển đầu tiên ở Việt Nam, đây cũng là một trong số ít điểm/bản DLCĐ phát triển ở mức cao hiện nay. Vào đầu năm 1996², bản Lác là một bản người Thái bình thường, với những con đường đất dẫn từ đường chính vào làng, những ngôi nhà sàn phần chân/gầm sàn thấp, được làm bằng gỗ, tre, tranh, nứa, lá..., khai thác từ rừng. Nối giữa 2 khu cư trú chính trong bản là một con đường đất, ruộng lúa trải dài hai bên. Đường chính ra ruộng cũng như bờ ruộng đều đắp bằng đất, cỏ phủ kín. Đêm lửa trại được tiến hành ngay phần sân đất phía trước ngôi nhà sàn, với hai tiết mục văn nghệ của người Thái phục vụ du khách, do dân bản thể hiện. Đó là tiết mục *khua luống* (giã/gỗ cối gỗ tạo nhạc) do 10 cô gái trình diễn và tiết mục *xòe* (múa) quanh đồng lửa do 7 cô gái thể hiện. Sau hơn ¼ thế kỷ làm DLCĐ, bản Lác đã thay đổi rất nhiều, đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng cư dân đã và đang nâng cao từng ngày. Cho đến năm 2023, con đường nối từ trục đường chạy qua thị trấn Mai Châu vào bản Lác và hệ thống đường nội đồng của bản đã được đổ bê tông, ô tô khách trên 20 chỗ có thể chạy tới các gia đình trong bản. Hiện nay, Bản Lác có 125 hộ gia đình, trong đó 82 hộ làm dịch vụ homestay phục vụ khách ăn, nghỉ, trải nghiệm. Hầu hết số gia đình còn lại đều bán hàng hoặc sản xuất, cung cấp nông sản hay thủ công nghiệp cho các gia đình làm homestay phục vụ khách du lịch. Mỗi gia đình làm homestay đều có 2 - 3 ngôi nhà sàn rộng rãi, khang trang, phần gầm sàn được nâng cao làm nơi tiếp khách, chỗ đỗ ô tô, để xe máy và các phương tiện phục vụ sinh hoạt. Với các gia đình bán hàng cho du khách hoặc cung cấp hàng hóa cho các hộ làm homestay, nhà cửa được dựng khang trang. Nhiều gia đình cải tạo một phần gầm sàn thành phòng đựng đồ đạc, chứa hàng hóa; khuôn bếp được đưa ra khỏi ngôi nhà chính để hình thành ngôi nhà bếp ngay phía sau hoặc bên cạnh ngôi nhà ở. Nhà vẫn được làm bằng gỗ, tre, nứa..., nhưng phần mái được lợp ngói. Cả bản hiện có 7 đội văn nghệ, mỗi dịp cuối tuần trong bản đều vang lên tiếng đàn, hát của những người phụ nữ nơi đây; nghệ thuật giã cối (*khua luống*), lễ xên bản, dệt, đan truyền thống vẫn thường xuyên được trình diễn phục vụ khách du lịch thưởng thức, trải nghiệm.

Một địa điểm khác là xã Mai Hịch (huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình), nơi cư trú chủ yếu của người Thái, bắt đầu biết tới DLCĐ từ năm 2011 - 2012. Hiện nay xã có 9 đội văn nghệ phục vụ khách du lịch; 11 gia đình làm homestay, tập trung tại bản Hịch 1 và Hịch 2. Năm 2022, toàn xã thu hút được 2.500 khách du lịch, chủ yếu là khách nước ngoài. Du khách thường tới thăm bản Lác rồi sang xã Mai Hịch ăn, nghỉ qua đêm. Có thể kể đến homestay Thuyết Nhung ở bản Hịch 2 đã dựng 3 ngôi nhà sàn làm nơi nghỉ cho khoảng 100 du khách,

² Tác giả Phạm Văn Lợi đã đến bản Lác cùng Lóp tập huấn quốc gia về *Sưu tầm tư liệu và phát huy di sản phi vật thể tại Việt Nam* (từ 10-19/1/1996) và ngày 16/01/1996.

phục vụ ăn uống cho 500 khách. Nhân lực phục vụ cho homestay này hầu hết thu hút từ người dân trong bản và trong xã, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân địa phương. Một số homestay tiếp tục đang được xây mới, đường vào bản được đổ bê tông rộng rãi, sạch sẽ, thoáng đãng.

Tại điểm DLCĐ của người Mường ở bản Lũy Ái (xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình), số gia đình làm homestay tuy không nhiều, thời gian chưa lâu, nhưng đã có những tác động tích cực tới đời sống của người dân. Năm 2008, bản được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là bản truyền thống tiêu biểu của dân tộc thiểu số, đại diện cho dân tộc Mường (cùng 19 bản các dân tộc khác) xây dựng làng truyền thống của cả nước. Từ năm 2014, một vài gia đình nơi đây bắt đầu kinh doanh homestay, trong đó homestay Mường Bi chiếm vị trí tiêu biểu. Ngoài ngôi nhà sàn truyền thống được tân trang làm homestay từ năm 2014, homestay Mường Bi còn dựng một ngôi nhà sàn mới với nhiều tiện nghi hiện đại để phục vụ du khách. Bản đã dựng một ngôi nhà sàn cột gỗ, vách gỗ, mái tranh làm nhà văn hóa tại vị trí trung tâm rộng rãi, thoáng mát, bên cạnh suối Ái, cách đó không xa là 10 ngôi nhà sàn cột gỗ và hơn 10 ngôi nhà sàn cột bê tông. Trong khu có 22 hộ tham gia làm DLCĐ. Người dân và khách du lịch chỉ có thể sử dụng xe máy, xe đạp hoặc đi bộ khi di chuyển trong khu vực này.

Điểm DLCĐ của người Thái tại bản Nà SỰ (xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên) cũng góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cư dân. Toàn bản hiện có 136 hộ với hơn 600 nhân khẩu người Thái trắng. Dù mới đón khách du lịch từ tháng 10/2022, nhưng đến tháng 10/2023, đã thu hút trên 5.000 du khách (Văn Thành Chương, 2023). Nơi đây, DLCĐ mới chỉ xuất hiện hơn 1 năm nhưng đã làm thay đổi đời sống người dân. Dọc theo bờ suối cạnh bản, hàng loạt cọn nước được dựng kết hợp cối giã gạo bằng sức nước tạo cảnh quan đẹp mắt cho con đường phục vụ khách tham quan du ngoạn. Ngoài ra, có nhà sàn cộng đồng và dãy lều dành cho du khách nghỉ ngơi, ăn uống, ngắm cảnh. Không gian giữa suối và nơi cư dân cư trú là dãy ao nhỏ nuôi tôm, cá phục vụ khách trải nghiệm đánh bắt. Tại bản có hộ 5 gia đình làm homestay dựng nhà sàn đón du khách có sự đầu tư sửa sang khá khang trang, sạch đẹp. Trong thời gian tới sẽ có thêm 3 gia đình khác tham gia làm homestay, đủ tiêu chuẩn về điều kiện nhà ở, nhà vệ sinh..., để đón tiếp khách du lịch. Cả bản đã tập hợp được một đội văn nghệ phục vụ du khách khi được yêu cầu, gồm 12 cô gái chuyên trình diễn các làn điệu múa truyền thống, 2 phụ nữ chơi tính tẩu và 01 người khác thành thạo các làn điệu múa của dân tộc Thái. Bản còn có 26 người, chủ yếu nữ, tham gia nấu ăn phục vụ du khách và họ cũng là những người sẽ cùng múa xòe vòng với du khách trong các buổi văn nghệ, những đêm lửa trại.

Riêng bản A Pa Chải của người Hà Nhì (xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé) và bản Ché Căn của người Thái (xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ) thuộc tỉnh Điện Biên, do mỗi điểm chỉ có 1 - 2 homestay nên chưa tác động nhiều tới đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân. Cụ thể, sau khi cột mốc số 0 thuộc ngã ba biên giới Việt Nam - Lào -

Trung Quốc được xây dựng (27/6/2005), xuất hiện nhu cầu nghỉ qua đêm của du khách tại bản A Pa Chải trước khi lên thăm cột mốc. Để phục vụ nhu cầu của du khách, gia đình ông Pờ Dàn Xinh đã dựng một ngôi nhà sàn có phần gầm sàn cao, chia thành 3 phòng, mỗi phòng 2 giường dành cho khách thuê. Phần trên mặt sàn cũng dành cho khách ngủ nghỉ theo hình thức cộng đồng. Gia đình ông Xinh có thể phục vụ cơm 3 bữa cho khách tại nhà hoặc tại quán ăn của gia đình cách nhà 0,5km. Một gia đình khác là gia đình ông Lý Xuyên Phù đã dựng một ngôi nhà cấp 4 với 6 phòng dành cho du khách nghỉ qua đêm, cạnh đó ông Phù còn dựng một ngôi nhà trình tường của người Hà Nhì làm nơi ngủ nghỉ cho khách du lịch - những người muốn trải nghiệm cuộc sống trong nhà truyền thống của cư dân. Riêng bản Ché Căn, xã Mường Phăng, hiện chỉ có 1 người Thái và 1 người Kinh làm homestay. Homestay của người Kinh hầu như rất ít khách, còn homestay của người Thái lại đông khách hơn. Chủ homestay người Thái đã chỉnh trang, nâng cấp 2 ngôi nhà sàn có sẵn, làm nơi nghỉ cho khách. Hơn nữa, gia chủ này còn liên kết với một số gia đình người thân, bạn bè trong bản để cung cấp nhân lực phục vụ, nguyên liệu thực phẩm khi homestay đông khách. Ngoài đóng thuế môn bài, chủ homestay này còn đóng góp cho bản 2 triệu đồng/năm và ủng hộ cho các hoạt động chung của bản vào các dịp lễ tết, chừng 1 - 1,5 triệu đồng/dịp.

Các điểm/ấp DLCĐ ở Đồng bằng sông Cửu Long, như Cù lao Ông Hổ (Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên), ấp Phũm Soài (xã Châu Phong, thị xã Tân Châu) thuộc tỉnh An Giang và ấp Cồn Mũi (xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau)..., đều chưa thực sự phát triển, số khách du lịch chưa nhiều, chưa có sự ảnh hưởng đáng kể tới đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân. Các gia đình hoạt động homestay (cụ thể như Cù lao Ông Hổ có 6; ấp Phũm Soài có 01; ấp Cồn Mũi có 7) đều đã nâng cấp nhà ở, mua sắm trang thiết bị hiện đại phục vụ du khách ăn, ngủ, trải nghiệm cuộc sống của người dân. Đặc biệt, tại ấp Cồn Mũi, các gia đình hoạt động DLCĐ đã mua sắm nhiều ghe, thuyền, vỏ lãi..., phục vụ đón đưa khách từ Công viên Văn hóa du lịch Mũi Cà Mau đến ấp và phục vụ khách trải nghiệm cuộc sống sông nước vùng Đất Mũi. Gia đình ông Năm Hướng, chủ điểm DLCĐ Trần Văn Hướng, đã đầu tư hơn một tỷ đồng mua phương tiện phục vụ khách đi lại trên vùng ngập mặn.

Ngoài ra, các cuộc tập huấn phục vụ DLCĐ cũng phần nào giúp cho đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân được nâng lên. Hầu hết cư dân các điểm/bản/ấp/làng DLCĐ, những cá nhân và gia đình làm homestay đều đã được tham gia tập huấn do chính quyền địa phương và các tổ chức du lịch tổ chức. Số lượng cư dân và số lượng các lớp tập huấn mà cư dân từng làng/bản/ấp tham gia có tỷ lệ thuận với thời gian làng/bản/ấp và cư dân tham gia hoạt động DLCĐ. Các lớp tập huấn tập trung nâng cao kỹ năng làm DLCĐ cho người dân. Có lớp tập huấn về bố trí phòng nghỉ cho khách, tập huấn về nấu ăn, sắp xếp bàn ăn, mâm cơm..., phục vụ du khách; có lớp tập huấn về nghề thủ công truyền thống; tập huấn cho các đội văn nghệ trong việc xây dựng chương trình, tiết mục văn nghệ phục vụ du khách,... Qua các lớp tập huấn này,

bên cạnh mục tiêu phục vụ phát triển du lịch, hoạt động DLCĐ..., còn có tác động tích cực tới đời sống vật chất và tinh thần các gia đình trong cộng đồng dân cư.

2. Một vài thách thức trong tổ chức, quản lý đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân tại các điểm/bản/ấp DLCĐ

2.1. Thách thức do hiện đại hóa quá mức đời sống vật chất và tinh thần

Thách thức trước tiên khi phát triển DLCĐ đối với đời sống cộng đồng cư dân là xu hướng hiện đại hóa quá mức dẫn tới thay đổi về bản sắc, tập quán truyền thống, khiến cho các điểm làm DLCĐ dần thiếu sức hút du khách. Điều này thể hiện rõ ở điểm DLCĐ của người Thái bản Lác. Với số lượng có tới 2/3 số gia đình làm homestay; 1/3 số gia đình còn lại đều kinh doanh/bán hàng cho du khách hoặc bán các sản phẩm do gia đình sản xuất cho các hộ kinh doanh du lịch, vì thế hầu như tất cả gia đình trong bản tham gia hoạt động DLCĐ. Nhờ thu nhập cao hơn rất nhiều so với trước đây chỉ dựa vào canh tác ruộng nước và khai thác rừng, khả năng mua sắm các trang thiết bị hiện đại, đất tiền phục vụ nhu cầu đời sống của người dân cao hơn trước. Điều này đã làm cho bộ mặt của bản Lác thay đổi rất nhiều so với truyền thống, từ đường làng ngõ xóm đến nhà cửa, từ khu cư trú đến mọi cảnh quan trong bản, từ đó ảnh hưởng đến tư duy, phong cách sống của cư dân, không còn nhiều nét chất phác, mộc mạc như trước kia.

Vào các dịp cuối tuần, khách du lịch đến bản Lác rất đông; xe máy, xe ô tô các loại đưa khách tới đầu bản, rồi xe điện đón khách từ đó đến homestay, đưa khách đi tham quan, trải nghiệm. Mọi người trong bản đều tập trung vào việc đón tiếp, phục vụ khách. Tối đến, khắp các ngôi nhà, những homestay, tiếng trò chuyện, tiếng mời rượu, tiếng hát karaoke, đàn hát của các đội văn nghệ biểu diễn phục vụ khách vang lên cho đến thời điểm kết thúc các hoạt động theo quy định của bản. Do bản chỉ có 7 đội văn nghệ nên nhiều buổi tối cuối tuần khách đến bản với số lượng lớn, nhu cầu thưởng thức văn nghệ truyền thống cao, mỗi đội phải trình diễn 2 - 3 lượt. Nhiều đoàn khách yêu cầu văn nghệ kết hợp với lửa trại. Điều này tạo nên không gian ồn ào, náo nhiệt, phá vỡ hoàn toàn sự yên bình vốn có của bản làng từng có những nét đẹp gắn với thiên nhiên.

Những thay đổi nêu trên đã làm cho sự hấp dẫn, sức hút của bản Lác với du khách quốc tế gần đây giảm hẳn, đặc biệt các dịp cuối tuần. Để tránh sự đông đúc náo nhiệt ngày cuối tuần, du khách quốc tế đã lựa chọn nhiều hơn vào các ngày trong tuần, khi du khách người Việt không có điều kiện đến bản vì phải đi làm. Đôi khi họ lựa chọn di chuyển 5 - 10km thuê homestay nghỉ qua đêm tại một vài bản của người Thái bên cạnh bản Lác, như các bản Hịch 1, Hịch 2, xã Mai Hịch kể trên.

Xu hướng hiện đại hóa cũng đã và đang diễn ra tại các bản/làng mới làm quen với DLCĐ hay DLCĐ chưa phát triển, như bản Hịch 2 xã Mai Hịch. Bên cạnh các homestay Thuyết Nhung, Minh Thơ, Eco Mai Hịch..., với các ngôi nhà sàn cột gỗ, bê tông giả gỗ, vách

gỗ, mái tranh... đã xuất hiện một ngôi nhà trệt tường xây, mái bằng và một ngôi nhà đang xây dựng với móng bê tông, nền gạch, cột dầm xà bê tông. Với homestay Hải Nam, gia chủ đã đầu tư hơn nửa tỷ đồng mua nguyên vật liệu xây dựng, tuy gọi là nhà sàn nhưng đã thành nhà 2 tầng: nửa phía sau tầng 1 là các phòng kín, tường gạch, ốp gạch giả gỗ; nền nhà và phần tam cấp, chân cầu thang đổ bê tông, ốp gạch giả gỗ. Mái nhà phía dưới được ốp gỗ như hình thức mái thứ hai. Bốn phía ngôi nhà này có dựng cột, tạo mái lợp tôn che gần như toàn bộ phần sân trước và hai bên nhà; xung quanh nhà là hàng rào kết hợp giữa đá và gỗ. Ngoài một cổng ra vào bằng gỗ, có bậc tam cấp xây gạch dành cho người đi bộ, gia chủ còn xây một cổng ra vào dành cho ô tô. Hai cánh cổng này làm từ gỗ, nhưng hai cột cổng lại xây bằng đá, phía trên là các thanh sắt lớn uốn cong kiểu cổng chào. Đây là dấu hiệu biến đổi quá mức về kiến trúc truyền thống của cộng đồng tại các điểm/bản/ấp DLCĐ.

2.2. Thách thức do biến đổi quá mức làm suy giảm văn hóa truyền thống tộc người

Sự thay đổi đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng cư dân là một trong những thách thức đang đặt ra, dẫn đến suy giảm nhanh các yếu tố văn hóa truyền thống của đồng bào. Cùng với hiện đại hóa, thách thức này góp phần làm cho điểm/bản/ấp DLCĐ mất dần sức hút đối với du khách. Chẳng hạn như tại bản Hịch 2 - nơi DLCĐ phát triển nhất trong xã Mai Hịch, homestay Hải Nam đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng ngôi nhà trệt tường xây, mái bằng, cột và dầm được đổ bê tông. Tình trạng thay đổi này cũng thấy ở bản Lác, nhất là thay đổi về đồ gia dụng, phương tiện sinh hoạt. Cùng với bê tông hóa đường làng, ngõ xóm, hầu hết nền nhà và các khoảng không quanh ngôi nhà của các gia đình, bất kể gia đình có làm homestay hay không đều đã lát gạch, đổ bê tông. Đặc biệt là việc tách nhà bếp khỏi nhà chính cùng với sự xuất hiện các vật dụng hiện đại, chưa kể tới sự xuất hiện các ngôi nhà với không gian trên sàn được ngăn thành các phòng riêng, một số phòng được lắp điều hòa để phục vụ du khách, đã và đang diễn ra với tốc độ tăng nhanh chóng. Sự đông đúc, chật chội, thiếu không gian riêng tư đang làm giảm đi vẻ đẹp vốn có của cộng đồng để hấp dẫn khách du lịch.

Việc gia tăng sự kết nối, chấp vá các chương trình văn nghệ đã làm đảo lộn giữa các tiết mục truyền thống tộc người và các tiết mục giải trí hiện đại, kể cả xen cài văn nghệ của tộc người khác. Ví dụ như điểm DLCĐ bản Lác, bản Hịch 1, Hịch 2, hay tại Mộc Châu, tỉnh Sơn La là nơi cư trú chủ yếu của người Thái Trắng nhưng ngoài các tiết mục múa quạt, múa bát..., của người Thái Trắng còn diễn ra các tiết mục múa *piêu* của người Thái Đen, múa *sanh tiền* của người Mường, múa *khèn* của người Hmông,... Còn người Thái ở thành phố Sơn La và các bản Đâu 1, 2, 3, xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái - nơi cư trú chủ yếu của người Thái Đen, nhưng chương trình văn nghệ luôn có các tiết mục của người Thái Trắng, Khơ-mú, Hmông,... Rõ ràng, những biến đổi nêu trên dường như đang diễn ra rộng khắp các khu vực với mục đích phục vụ tốt hơn cho du khách, giúp du khách chỉ đến một điểm/bản DLCĐ nhưng được thưởng thức nhiều các tiết phong phú của nhiều địa phương, tộc người. Song, xu hướng này dần dẫn đến sự nhàm chán cho du khách vì đi đến đâu cũng được thưởng thức

những tiết mục văn nghệ gần giống nhau, làm cho du khách cảm thấy chỉ cần đi du lịch một điểm/bản DLCĐ là đủ.

2.3. Thách thức liên quan tới sự cạnh tranh trong nội bộ điểm/bản/ấp DLCĐ

Cạnh tranh không lành mạnh trong kinh doanh homestay, đặc biệt là việc tìm kiếm nguồn, thu hút du khách, phân chia khách giữa các homestay cũng là một trong những thách thức đối với các điểm/bản/ấp DLCĐ ở nước ta hiện nay. Trước hết là điểm DLCĐ ấp Cồn Mũi, nơi có 7 gia đình làm DLCĐ dưới hình thức Du lịch sinh thái cộng đồng (DLSTCĐ). Các gia đình này đều tổ chức kinh doanh homestay phục vụ du khách nghỉ ngơi, ăn uống, trải nghiệm tìm hiểu động, thực vật vùng ngập mặn, nhất là bắt *ba khía* - một loại vật giáp xác của vùng nước mặn. Tất cả 7 gia đình đã gửi danh sách đăng ký tham gia Hiệp hội DLCĐ, trong đó có ông Tư Ngãi, tức Quách Văn Ngãi - chủ điểm DLCĐ Tư Ngãi, là Bí thư chi bộ ấp nên được các gia đình còn lại bầu làm nhóm trưởng với mong muốn giúp nhau làm du lịch. Song, trong thực tế các gia đình đó cũng xảy ra những xích mích do cạnh tranh du khách và giá cả. Cụ thể, hai điểm DLSTCĐ Nguyễn Hùng và DLSTCĐ Đất Mũi - Cộng đồng Ba Khía nằm gần như đối diện nhau qua con kênh chạy từ Công viên Văn hóa du lịch Mũi Cà Mau vào ấp: điểm DLSTCĐ Đất Mũi - Cộng đồng Ba Khía nằm bên bờ phải kênh theo hướng đi vào ấp, gần hơn một chút so với điểm DLSTCĐ Nguyễn Hùng, nếu tính từ bến tàu trong Công viên Văn hóa du lịch Mũi Cà Mau. Cô N., con gái lớn của ông chủ điểm DLSTCĐ Nguyễn Hùng được bố giao nhiệm vụ truyền thông, quảng bá điểm DLSTCĐ của gia đình; vợ của ông Hùng là chị ruột của bà MC - chủ điểm DLSTCĐ Đất Mũi - Cộng đồng Ba Khía. Khi được phỏng vấn, bà MC nói: “Bạn N. làm thông tin sau nhưng giờ đây đã làm cho gia đình tui bỏ hẳn công nghệ thông tin quảng bá cho điểm DLSTCĐ của gia đình”. Bà MC còn cho biết rằng giá cả từ ăn uống, ngủ nghỉ đến phục vụ du khách trải nghiệm của gia đình bà đều rẻ hơn so với các gia đình khác, vì vị trí điểm du lịch của gia đình bà thuận lợi hơn nên gia đình bà thu phí thấp hơn, nhưng các gia đình khác trong ấp lại cho là gia đình bà “phá giá”. Vì vậy, việc điều chỉnh giá cả, thống nhất phương thức hoạt động, chất lượng dịch vụ giữa các cơ sở, điểm DLCĐ trong ấp là cần thiết, nhằm tránh tình trạng gây mất đoàn kết giữa các gia đình làm du lịch, giúp du khách thuận lợi lựa chọn homestay và các dịch vụ có trong điểm/ấp DLCĐ. Vấn đề này đặt lên vai Hiệp hội DLCĐ hoặc Câu lạc bộ DLCĐ, tổ chức tự quản của các gia đình làm DLCĐ trong điểm/ấp.

Việc đăng thông tin quảng bá, tìm kiếm nguồn và tăng số lượng khách, nhất là khách quốc tế cũng là một vấn đề nan giải đối với bản Lác - nơi có lịch sử hình thành, phát triển DLCĐ sớm nhất và thành công nhất ở Việt Nam. Mục tiêu của các gia đình homestay gắn với mục tiêu của bản này là đón khách trong nước vào những ngày cuối tuần và đón khách quốc tế vào những ngày trong tuần. Đây không phải là nhiệm vụ dễ dàng đối với tất cả các gia đình làm homestay ở đây, bởi mỗi gia đình đều tận dụng mạng xã hội (Zalo, Facebook, TikTok...) cùng tất cả các mối quan hệ để tìm và đón khách. Bản Lác cũng bắt đầu xuất hiện một số gia

đình có khả năng tìm, đón khách tốt hơn nhờ giới công nghệ, nhiều mối quan hệ,... Bên cạnh trực tiếp nhận khách, cung cấp dịch vụ ăn, nghỉ, trải nghiệm cho khách, những gia đình này dần trở thành “điểm” chia khách cho các gia đình làm homestay khác. Lúc đầu còn thể hiện mối quan hệ hợp tác kinh doanh giữa một số gia đình trong bản trên cơ sở quan hệ dòng họ hoặc xóm giềng, nhưng lâu dần đã trở thành các mối quan hệ lợi ích. Chẳng hạn, các gia đình được nhiều khách có quyền “làm giá” với khách, với những gia đình nhận khách để hưởng phần chênh lệch giá. “*Những gia đình nhận khách biết điều đó nhưng chẳng thể nói gì, vì nếu thối mác thì gia đình nhiều khách sẽ san sẻ khách cho nhà khác*” (PVS. HTT, nữ, sinh 1981, ngày 8/12/2023). Hơn nữa, đây còn là thu nhập chính đáng của gia đình thu hút được nhiều khách, bởi họ mất công quảng bá, truyền thông, khai thác nhiều mối quan hệ cho công việc này. Song, về lâu dài sẽ làm cho mức chênh lệch giá giữa gia đình nhận khách và gia đình chia khách không kiểm soát được, dẫn đến tình trạng khách được phục vụ không đúng với giá cả dịch vụ, làm mất khách của cả cộng đồng. Vì thế, các điểm/bản/ấp DLCĐ cần có quy chế công khai giá và chất lượng phục vụ khách, bao gồm cả phần giá (tiền) dành cho hoạt động truyền thông, quảng bá thu hút khách.

Liên quan đến việc thu hút và phân chia khách, bản DLCĐ xã Mai Hịch lại có sự khác biệt. Homestay Thuyết Nhung ở bản Hịch 2 thường xuyên đón được nhiều khách, nên cũng chia sẻ khách cho các gia đình làm homestay khác ở đây. Khác với các gia đình homestay nhiều khách ở bản Lác, homestay Thuyết Nhung chỉ giao cho các homestay khác phục vụ khách ngủ nghỉ, còn việc khách ăn uống vẫn do homestay Thuyết Nhung phụ trách. Dù chủ homestay Thuyết Nhung không thu phần chênh lệch tiền ngủ của khách nhưng lại vô tình chiếm toàn bộ lãi từ dịch vụ ăn, uống phục vụ khách bởi dịch vụ này đem lại lãi suất cao nhất. Mặc dù khách là do chủ homestay tìm kiếm, thu hút, nhưng về lâu dài, cách làm này cũng sẽ dẫn đến chênh lệch về hưởng lợi giữa các chủ homestay. Do đó, quy chế công khai giá và chất lượng phục vụ khách như đã đề cập rất cần đặt ra và giải quyết.

Kết luận

Du lịch cộng đồng đã và đang phát triển tại nhiều điểm/bản/ấp/làng của Việt Nam, không chỉ làm cho đời sống vật chất của cộng đồng cư dân được chỉnh trang, nâng cấp, bổ sung..., mà còn nâng cao thêm đời sống tinh thần của người dân, tùy theo thời gian tham gia hoạt động DLCĐ và mức độ phát triển DLCĐ của các điểm/bản/ấp DLCĐ. Vấn đề này thể hiện rõ tại bản Lác - nơi dân bản làm DLCĐ sớm nhất và phát triển nhất ở nước ta hiện nay, trong khi các điểm/bản/ấp khác tham gia hoạt động DLCĐ ở Tây Bắc có những tác động tích cực ở mức độ thấp hơn. Một số điểm/bản ở Tây Bắc và hầu hết các điểm/ấp DLCĐ ở Tây Nam Bộ tham gia hoạt động chưa lâu, mức độ phát triển chưa cao, vì thế DLCĐ chỉ giúp cải thiện phần nào đời sống vật chất và tinh thần của cư dân, nhất là những gia đình làm DLCĐ. Có không ít thách thức đặt ra trong công tác tổ chức, quản lý, xây dựng đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân tại các điểm/bản/ấp DLCĐ. Nhìn chung, các thách thức này

đều ít nhiều tạo ra những ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng thu hút khách du lịch của các điểm/bản/ấp DLCĐ, vì thế rất cần những phương cách giải quyết cụ thể và hiệu quả của chính quyền, cơ quan chức năng ở địa phương và cộng đồng cư dân.

Để DLCĐ ngày một phát triển và đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng cư dân được nâng cao dần, các điểm/bản/ấp DLCĐ cần đặc biệt quan tâm đến xu hướng ngày càng hiện đại hóa, dẫn đến biến đổi các yếu tố văn hóa truyền thống, làm ảnh hưởng nhất định tới sức hút của điểm/bản/ấp DLCĐ với khách du lịch, qua đó làm thay đổi đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân. Vì thế, rất cần thiết hình thành các tổ chức tự quản DLCĐ có hiệu quả, như Câu lạc bộ hay Hiệp hội DLCĐ. Các tổ chức này có thể điều chỉnh mức độ hiện đại hóa, sự biến đổi quá mức về văn hóa truyền thống, hạn chế các nguyên nhân dẫn tới mất đoàn kết nội bộ cộng đồng điểm/ bản/ ấp DLCĐ, góp phần nâng cao sức hút đối với du khách, giúp DLCĐ phát triển, qua đó nâng cao thêm đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng cư dân.

Tài liệu tham khảo

1. Văn Thành Chương (2023), *Bản du lịch cộng đồng đầu tiên ở Điện Biên sau 1 năm hoạt động*, trên trang: <https://laodong.vn/photo/ban-du-lich-cong-dong-dau-tien-o-dien-bien-sau-1-nam-hoat-dong-1255646.lido> (Truy cập ngày 23/12/2023).

2. Vũ Văn Cường (2014), *Nghiên cứu phát triển du lịch cộng đồng tại khu bảo tồn thiên nhiên Pù Luông, tỉnh Thanh Hóa*, Luận văn thạc sĩ Du lịch học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

3. Đặng Hoàng Giang (2011), *Nghiên cứu xây dựng mô hình du lịch cộng đồng tại huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình (Lấy ví dụ bản Giang Mỗ)*, Luận văn thạc sĩ Việt Nam học, Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển, Hà Nội.

4. Đặng Thị Bích Huệ và cộng sự (2017), “Hoạt động xây dựng mô hình Du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới tại vùng chè Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, số 163, tr. 193-198.

5. Phạm Hồng Long, Nguyễn Thị Thanh Kiều (2019), “Du lịch cộng đồng: Hướng tạo và chuyển đổi sinh kế cho người dân - Nghiên cứu Chính sách và Quản lý”, *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội*, tập 35, số 2, tr. 63-73.

6. Phạm Văn Lợi (2021), “Thực trạng du lịch cộng đồng và nhân lực để phát triển du lịch cộng đồng ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, tập 10, số 1, tr. 136-141.

7. Vũ Nam (Chủ nhiệm, 2022), *Nghiên cứu xây dựng môi trường văn hóa gắn với phát triển bền vững tại các điểm Du lịch cộng đồng*, Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài cấp Bộ, lưu tại Tổng cục Du lịch, Hà Nội.

8. Nguyễn Huy Phòng (2019), “Phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, thời cơ và thách thức đặt ra”, *Tạp chí Khoa học chính trị*, số 1, tr. 63-68.

9. Võ Quế (2006), *Du lịch cộng đồng - Lý thuyết và vận dụng* (tập 1), Nxb. Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.

10. Quốc hội (2017), *Luật Du lịch 2017*, trên trang: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Luat-du-lich-2017-322936.aspx> (Truy cập ngày 10/7/2024).

11. Trần Hữu Sơn (2015), “Văn hóa người Thái với vấn đề phát triển du lịch cộng đồng ở Tây Bắc”, trong: *Cộng đồng Thái-Kadai Việt Nam - những vấn đề phát triển bền vững*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.

12. Hồ Trung Thành (2020), *Nghiên cứu, đề xuất chương trình hỗ trợ du lịch cộng đồng*, Nhiệm vụ Vụ Lễ hành, Tổng cục Du lịch, Hà Nội.

13. Trần Thị Thủy (2020), *Phát huy giá trị di sản văn hóa của người Thái trong phát triển du lịch cộng đồng ở Con Công, Nghệ An*, Luận án tiến sĩ Việt Nam học, Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, Hà Nội.

14. Bùi Thị Hải Yến (Chủ biên, 2012), *Du lịch cộng đồng*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.



Homestay của người Mường tại xóm Ái, xã Phong Phú,
huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Ảnh: Phạm Văn Lợi, chụp tháng 12/2023.